TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THÁI THỤY** **TỈNH THÁI BÌNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 82/2023/HS-ST
Ngày 06-7-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THÁI THỤY, TỈNH THÁI BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Thái Hà.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Vũ Thị Thuý và bà Vũ Thị Dinh.

Thư ký phiên toà: Bà Bùi Thị Hảo - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thái Thụy tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Thanh Hải - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 7 năm 2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 67/2023/TLST - HSST ngày 26 tháng 5 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 70/2023/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 6 năm 2023 đối với:

Bị cáo **Bùi Hữu H**, sinh ngày 05/8/1982 tại Thái Bình.

Nơi cư trú: tổ dân phố XYZ, thị trấn D, huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình; giới tính: nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; trình độ học vấn: 09/12; nghề nghiệp: lao động tự do; con ông Bùi Hữu V, sinh năm 1946 và bà Vũ Thị Th, sinh năm 1948; có vợ là Nguyễn Bảo Tr, sinh năm 1983. Tiền án, tiền sự: không. Nhân thân: Bản án số 16/2013/HSST ngày 05/02/2013 của Tòa án nhân dân huyện Thái Thụy xử phạt H 02 năm 6 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, ngày 08/02/2015 thi hành xong hình phạt tù, ngày 04/4/2013 chấp hành xong án phí. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 24/02/2023 đến ngày 01/3/2023 chuyển tạm giam đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Thái Bình. Bị cáo được trích xuất có mặt tại phiên tòa.

Người chứng kiến:

- Ông Bùi Văn M, sinh năm 1983; Trú tại: Tổ dân phố số ab, thị trấn D, huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình. (vắng mặt)

- Ông Đào Văn T, sinh năm 1991; Trú tại: Tổ dân phố B, thị trấn D, huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ ngày 24/02/2023, tổ tuần tra đội đặc nhiệm Phòng chống ma túy và tội phạm Bộ đội biên phòng tỉnh Thái Bình phối hợp với Đồn Biên Phòng Cửa khẩu cảng D, Công an thị trấn D tuần tra tại khu vực đoạn đường khu dân cư tổ dân phố XYZ, thị trấn D phát hiện Bùi Hữu H đang đi bộ có biểu hiện nghi vấn vi phạm pháp luật. Lực lượng biên phòng phối hợp với Công an thị trấn D đã yêu cầu H dừng lại để kiểm tra, đồng thời mời ông Bùi Mạnh Văn và ông Đào Văn T có mặt để chứng kiến. Trước những người chứng kiến, H tự giác lấy từ túi áo khoác bên phải phía dưới đằng trước đang mặc ra 04 gói được gói bằng giấy trắng có dòng kẻ, mở ra bên trong chứa chất bột màu trắng dạng cục. H khai đó là 04 gói ma túy loại Heroin, H vừa mua của người đàn ông khoảng 50 tuổi ở khu vực cổng nhà truyền thống thuộc tổ dân phố XYZ, thị trấn D về để sử dụng cho bản thân, ngoài ra không phát hiện gì khác. Lực lượng biên phòng tiến hành niêm phong 04 gói bằng giấy trắng có dòng kẻ chứa chất bột màu trắng dạng cục vào trong 01 phong bì thư, dán kín có chữ ký những người tham gia, rồi đưa H và mời những người chứng kiến về trụ sở Ủy ban nhân dân thị trấn D lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và làm thủ tục khác theo quy định. Cùng ngày Đồn Biên phòng cửa khẩu cảng D tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Bùi Hữu H nhưng không thu giữ gì.

Tại bản kết luận giám định số 259/KL-KTHS ngày 27/02/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Thái Bình kết luận: "Mẫu vật trong phong bì niêm phong gửi giám định là ma túy, loại Heroin có tên khoa học là Diacetylmorphine, được quy định tại Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017) và Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất; có khối lượng 0,2506 gam (Không phẩy hai nghìn năm trăm linh sáu gam). *Heroin STT: 09 Danh mục IA phụ lục kèm theo Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ* (bút lục số 55)". Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại về kết luận giám định nêu trên.

Bản cáo trạng số 69/CT-VKSTT ngày 25/5/2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thái Thụy đã truy tố bị cáo Bùi Hữu H về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trong bản cáo trạng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thái Thụy giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm c khoản 1 và khoản 5 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 50 của Bộ luật hình sự, tuyên bố bị cáo Bùi Hữu H phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", xử phạt bị cáo từ 01 năm 09 tháng đến 02 năm tù, phạt bổ sung đối với bị cáo từ 5.000.000 đồng đến 7.000.000 đồng. Ngoài ra, còn đề nghị xử lý vật chứng và án phí.

Bị cáo không tranh luận đối với đề nghị của Viện kiểm sát. Bị cáo nói lời sau cùng đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về quyết định tố tụng, hành vi tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thái Thụy, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thái Thụy, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã truy tố. Hành vi phạm tội của bị cáo còn được chứng minh bằng các tài liệu, chứng cứ sau: Biên bản bắt người phạm tội quả tang lập hồi 10 giờ 15 phút ngày 24/02/2023 và biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu do Đồn Biên phòng Cửa khẩu cảng D lập ngày 24/02/2023 (bút lục XYZ6-47); Bản kết luận giám định số 259/KL-KTHS ngày 27/02/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Thái Bình (bút lục số 55), lời khai của những người chứng kiến là ông Bùi Văn M và ông Đào Văn T (bút lục 68-75). Xét thấy, lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong giai đoạn điều tra, truy tố và phù hợp với các chứng cứ nêu trên. Vì vậy, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ để kết luận: Hồi 10 giờ ngày 24/02/2023 tại khu vực đoạn đường khu dân cư thuộc tổ dân phố XYZ, thị trấn D, huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình, Bùi Hữu H có hành vi tàng trữ trái phép trong túi áo khoác phía dưới đằng trước bên phải đang mặc 04 gói ma túy, loại Heroin, có khối lượng 0,2506 gam với mục đích sử dụng cho bản thân thì bị tổ tuần tra đội đặc nhiệm phòng chống ma túy và tội phạm Bộ đội biên phòng tỉnh Thái Bình phối hợp với Đồn Biên Phòng Cửa khẩu cảng D, Công an thị trấn D bắt quả tang. Hội đồng xét xử có đủ căn cứ để kết luận bị cáo Bùi Hữu H đã

phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự như Viện kiểm sát nhân dân huyện Thái Thụy đã truy tố là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Điều 249. Tội tàng trữ trái phép chất ma túy – Bộ luật Hình sự quy định:

"1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

c) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam."

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản".

[3] Đánh giá tính chất mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội của bị cáo thấy: Hành vi của bị cáo Bùi Hữu H là nghiêm trọng, gây nguy hại lớn cho xã hội, không chỉ xâm phạm trực tiếp đến chế độ độc quyền quản lý của nhà nước về chất ma túy mà còn xâm phạm đến an ninh, trật tự công cộng và an toàn xã hội, là nguyên nhân làm phát sinh các tệ nạn xã hội và các loại tội phạm khác. Bị cáo là người có nhân thân xấu, đã bị 01 lần bị kết án (đã được xoá án tích) về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy tuy nhiên bị cáo không lấy đó làm bài học, tu dưỡng bản thân mà lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội thể hiện sự coi thường pháp luật của bị cáo.

[4] Xét các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thấy: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Từ những nhận định nêu trên, Hội đồng xét xử thấy cần phải xử phạt nghiêm minh, tương xứng tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội của bị cáo, có như vậy mới có tác dụng cải tạo, giáo dục đối với bị cáo nói riêng cũng như răn đe, đấu tranh và phòng ngừa tội phạm nói chung. Tuy nhiên, cũng cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo là phù hợp với chính sách khoan hồng của Nhà nước ta, tạo điều kiện để cải tạo, giáo dục bị cáo sớm trở thành người có ích cho xã hội. Ngoài ra cần án dụng hình phạt bổ sung phạt tiền bị cáo để sung công quỹ nhà nước.

[6] Về xử lý vật chứng: Số ma túy thu giữ của bị cáo thuộc loại Nhà nước cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy.

[7] Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Bùi Hữu H phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý".

2. Hình phạt: Áp dụng điểm c khoản 1 và khoản 5 Điều 249; Điều 50; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự:

- Xử phạt bị cáo Bùi Hữu H 02 năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ 24/02/2023.

- Hình phạt bổ sung: Phạt tiên bị cáo Bùi Hữu H 5.000.000 đồng để sung ngân sách Nhà nước.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy 0,2208 gam Heroine thu giữ của bị cáo Bùi Hữu H hoàn trả sau giám định trong phong bì hoàn trả mẫu vật giám định số 259/KLGĐMT-PC09.

(Vật chứng trên đã chuyển Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 26.5.2023)

4. Về án phí: Áp dụng Điều 23 Nghị Quyết số ab26/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Bị cáo Bùi Hữu H phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo Bùi Hữu H có mặt tại phiên tòa, có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án 06/7/2023.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- VKSND h.Thái Thụy và tỉnh Thái Bình;
- Cơ quan điều tra, Cơ quan thi hành án hình sự Công an huyện Thái Thụy;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Thái Bình;
- Chi cục THADS huyện Thái Thụy;
- Tòa án tỉnh Thái Bình;
- Sở tư pháp; Công an tỉnh Thái Bình;
- Lưu: hồ sơ vụ án, HCTP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thái Hà